TÒA ÁN ND TP. BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI
Bản án số: 19/2019/HS-ST
Ngày: 10-01-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thành Tân
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà: Huỳnh Thị Kim Kiên
Bà: Nguyễn Thị Nhạn
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trịnh Viết Dược
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sỹ – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 490/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 518/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Trịnh Quốc K; sinh ngày: 02/9/1987 tại Đồng Nai; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 173, kp9, phường P, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở hiện nay: 120/5, kp5, phường H, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; con ông Trịnh Quốc Kh, sinh năm: 1964 và bà Nguyễn Thị Thúy P, sinh năm: 1969; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 19/8/2015 bị Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 (bốn) tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; bị bắt ngày 13 tháng 9 năm 2018, hiện đang được tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an TP. Biên Hòa; có mặt.

- *Bị hại:* anh Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1967;

Địa chỉ: 738/22, tổ 5, kp7, phường H, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. anh Nguyễn Hữu C, sinh năm: 1989;

Địa chỉ: 18/102, kp3, phường H1, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

2. anh Tống Thế P, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: 217, kp6, phường H, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 13/9/2018, Trịnh Quốc K mượn xe môtô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số: 60B8-320.47 của anh Nguyễn Hữu C, điều khiển đi đến nhà của anh Nguyễn Văn Th (tại số 738/22, tổ 5, kp7, phường H, TP. Biên Hòa) thì thấy cửa nhà không khóa, K đi vào trong nhà và nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus (loại 16Gb, có số Imei: 358612071966584) đang để trên bàn, không có ai trông coi nên K lấy bỏ vào túi quần. Sau đó mang chiếc điện thoại nêu trên đến tiệm cầm đồ Tuấn Hưng T (tại số 217, kp6, phường H, TP. Biên Hòa) do anh Tống Thế P làm chủ cầm được 3.000.000đ (ba triệu đồng). Đến 18 giờ 20 phút cùng ngày thì K bị phát hiện, bắt giữ.

Vật chứng được thu giữ của vụ án:

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus (loại 16Gb, có số Imei: 358612071966584), đã được thu hồi và giao trả lại cho anh Nguyễn Văn Th.

+ 01 Hợp đồng cầm tài sản giữa Trịnh Quốc K và tiệm Tuấn Hưng T, được lưu giữ trong hồ sơ.

+ 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số: 60B8-320.47.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 315/TCKH-HĐĐG ngày 20/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Biên Hòa đã kết luận: "01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus, số Imei: 358612071966584 có giá trị định giá là 6.600.000đ (sáu triệu, sáu trăm nghìn đồng)".

Về dân sự: anh Nguyễn Văn Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường. Trịnh Quốc K đã bồi thường cho anh Tống Thế P số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng), anh P cũng không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số: 478/CT-VKSBH ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa đã truy tố bị cáo Trịnh Quốc K về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trịnh Quốc K về tội "Trộm cắp tài sản", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trịnh Quốc K từ 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù.

Bị cáo không phát biểu bào chữa cho mình và cũng không yêu cầu đưa thêm vật chứng, tài liệu khác ngoài những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ của vụ án ra xem xét tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa:

Trong quá trình điều tra, truy tố thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị

cáo cũng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên nên các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo:

Vào khoảng 14 giờ ngày 13/9/2018, tại nhà số 738/22, tổ 5, kp7, phường H, TP. Biên Hòa, lợi dụng sự sơ hở của Bị hại, Trịnh Quốc K đã có hành vi chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus loại 16Gb, có giá trị là 6.600.000đ (sáu triệu, sáu trăm nghìn đồng) của anh Nguyễn Văn Th.

Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Quốc K đã khai nhận hành vi thực hiện tội phạm của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ khác được thể hiện tại hồ sơ vụ án; phù hợp với những nội dung mà bản Cáo trạng đã viện dẫn và truy tố.

Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trịnh Quốc K đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Không có.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về quyết định hình phạt:

Bị cáo tuy có nhân thân xấu nhưng không lấy đó làm bài học để tu sửa bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, không có tính hướng thiện và thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm, tiếp tục cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6]. Về các vấn đề khác:

- Đối với anh Tống Thế P khi cầm tài sản cho bị cáo không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự của anh P là đúng theo quy định của pháp luật.

- Đối với trách nhiệm bồi thường dân sự: anh Nguyễn Văn Th và anh Tống Thế P không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Đối với xe môtô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số: 60B8-320.47 bị cáo mượn của anh Nguyễn Hữu C, hiện cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, làm rõ nguồn gốc và sẽ xử lý sau.

[7]. Về tiền án phí: bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trịnh Quốc K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

+ Xử phạt: **Trịnh Quốc K 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 13 tháng 9 năm 2018.**

+ Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Trịnh Quốc K phải nộp số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ tuyên án. Riêng Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại, Người liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- Công an TP. Biên Hòa;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Tân